## **Khung ma trận đề kết hợp trắc nghiệm và tự luận**

**Môn: Ngữ văn 10**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc** | Thần thoại và sử thi | **4** | **0** | **3** | **1** | **0** | **1** | **0** | **1** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **40** |
| **Tỉ lệ %** | | | ***20*** | ***10*** | ***15*** | ***25*** | ***0*** | ***20*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **30%** | | **40%** | | **20%** | | **10%** | |
| **Tổng** | | | **70%** | | | | **30%** | | | |

**Bảng đặc tả yêu cầu các kĩ năng kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn, lớp 10**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thần thoại. | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thời gian  - Nhận biết được không gian  - Nhận biết được nhân vật  - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu  **Thông hiểu:**  - Nêu được nội dung của văn bản  - Lí giải được chi tiết tiêu biểu  - Lí giải được đặc trưng của truyện thần thoại.  - Lí giải được tác dụng của việc lựa chọn nhân vật  **Vận dụng**:  - Nêu được cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra  **Vận dụng cao**:  – Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử – văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản. | ***Theo ma trận ở trên*** | | | | **60** |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề xã hội | **Nhận biết:**  - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận.  - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.  - Giới thiệu được vấn đề xã hội và mô tả được những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết.  - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.  **Thông hiểu:**  - Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng:**  - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.  - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.  - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic.  **Vận dụng cao:**  - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm; vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 10 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết..  - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết về vấn đề xã hội. | 1\* | 1\* | 1\* | 1 câu TL | **40** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | **30%** | **40%** | **20%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70%** | | **30%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS & THPT CHIỀNG SƠN **TỔ KHXH (MÔN VĂN**)  *(Đề kiểm tra gồm có 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **Năm học 2023-2024 - Môn: NGỮ VĂN 10**  *(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề)* |

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

***Đọc văn bản sau :***

*Thần Gió là một hình dạng kỳ quặc. Thần không có đầu. Bảo bối của thần là một thứ quạt mầu nhiệm. Thần sẽ làm gió nhỏ hay bão lớn, lâu hay mau tuỳ theo lệnh Ngọc Hoàng. Những lúc thần Gió phối hợp với thần Mưa có khi cả thần Sét nữa cùng hoạt động là những lúc đáng sợ nhất. Thỉnh thoảng thần xuống hạ giới đi chơi vào những buổi tối trời. Đó là lúc giữa đồng bằng tự nhiên nổi lên trận gió xoáy, dân gian thường gọi là thần Cụt đầu.*

*Thần có một đứa con còn nhỏ hay nghịch ngợm. Người ta kể chuyện có một hôm gặp khi thần đi vắng, người con ở nhà giở quạt của cha làm gió thổi chơi. Lúc ấy ở hạ giới có một người vì mất mùa đói khổ, cái ăn tìm không ra. Hôm đó trong nhà lại có vợ đau nặng ông ta phải cất công đi rất xa hơn một ngày đường mới xin được một bát gạo để về nấu cháo cho vợ. Khi về gần đến nhà, ông  đưa gạo xuống ao để vo. Lúc đó trời quang mây tạnh. Bất đồ trận gió do con thần gió quạt lên tứ tung làm cho bát gạo của người kia đựng trong rá văng xuống ao bùn.*

*Người nọ khóc lóc thảm thiết không biết bắt đền ai, căm tức thần Gió vô hạn, quyết tâm kiện lên Thiên đình. Ngọc Hoàng nghe rõ câu chuyện mới đòi thần Gió đến quở trách. Thần Gió thú thật là có đứa con ở nhà nghịch bậy. Ngọc Hoàng cho đó là tội không thể tha thứ được mới đày con thần Gió xuống trần bắt đi chăn trâu cho người mất gạo kia. Sau đó được ít lâu, Ngọc Hoàng lại bắt con thần Gió hóa làm cây ngải, tức là cây mà người hạ giới thường gọi là cây ngải gió hoặc cây ngải tướng quân, để báo tin gió cho thiên hạ. Mỗi lần cây ngải gió cuốn bông cuốn lá lại, người hạ giới bảo là trời sắp nổi gió nổi mưa. Lại mỗi lần trâu bị cảm gió, người ta thường lấy lá cây ngải chữa, vì cho nó có kinh nghiệm về bệnh của trâu trong thời gian giữ trâu cho người mất gạo.*

(*Thần Gió*, Thần thoại Việt Nam, Nguồn [*https://lazi.vn/truyen/d/3454/than-gio*](https://lazi.vn/truyen/d/3454/than-gio))

**Lựa chọn đáp án đúng từ câu 1 đến câu 7:**

**Câu 1.** Thời gian trong văn bản này được xác định là?

A. Thời gian trước công nguyên

B. Thời gian quá khứ không xác định.

C. Trái đất cách đây 3 triệu năm

D. Thời kì Hùng Vương dựng nước

**Câu 2.** Không gian trong văn bản này là?

A. Không gian cõi trời và cõi đất

B. Không gian vũ trụ nguyên sơ ở cõi đất.

C. Không gian nguyên sơ của cõi đất và âm phủ.

D. Không gian nguyên sơ không xác định.

**Câu 3.** Nhân vật chính trong văn bản này ai?

A. Ngọc Hoàng B. Thần Sét C. Thần Mưa D. Thần Gió

**Câu 4.** Hình dạng của thần Gió có gì đặc biệt?

A. Thần Gió tàng hình nên không thấy gì

B. Thần Gió không có đầu

C. Thần Gió không có tay chân

D. Thần Gió không có trái tim

**Câu 5.** Nội dung chính của văn bản "Thần Gió" là gì?

A. Giải thích hiện tượng gió nổi lên là trời sắp sửa mưa

B. Giải thích các hiện tượng tự nhiên.

C. Giải thích hiện tượng mất mùa dưới hạ giới

D. Giải thích hiện tượng gió xoáy

**Câu 6.** Để giải thích hiện tượng đồng bằng tự nhiên nổi lên trận gió xoáy, dân gian thường gọi là thần Cụt đầu, tác giả dân gian đã tưởng tượng ra câu chuyện gì?

A. Vì chàng là một con người yếu đuối

B. Thần Gió phối hợp với thần Mưa có khi cả thần Sét nữa cùng hoạt động

C. Thần Gió xuống hạ giới đi chơi vào những buổi tối trời

D. Ngọc Hoàng bắt con của thần Gió hóa làm cây ngải.

**Câu 7.** Từ nội dung câu chuyện, có thể thấy một đặc điểm nào nổi bật của thần thoại?

A. Uớc mơ về cuộc sống tốt đẹp

B. Khát vọng trường sinh bất tử

C. Giải thích các hiện tượng tự nhiên

D. Giải thích nguồn gốc của vũ trụ.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 8.** Chi tiết nào trong truyện cho thấy rõ khát vọng chinh phục tự nhiên của người xưa?

# Câu 9. Nhận xét của anh/chị về thần Gió qua chi tiết Thần thú thật là có đứa con ở nhà nghịch bậy?

**Câu 10.** Hình tượng thần Sét phản ánh những quan niệm, nhận thức gì của người xưa về thế giới tự nhiên?

**Phần 2. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận trình bày ý kiến về một trong các vấn đề sau:

- Lợi ích của việc tích cực học tập của học sinh phổ thông trong các tiết học trên lớp.

- Giá trị của thời gian.

- Lòng khoan dung trong cuộc sống.

**---Hết---**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I (Năm học 2023-2024)**

**Môn: NGỮ VĂN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0.5 |
| **2** | A | 0.5 |
| **3** | D | 0.5 |
| **4** | B | 0.5 |
| **5** | B | 0.5 |
| **6** | C | 0.5 |
| **7** | C | 0.5 |
| **8** | Người nọ quyết tâm kiện lên tận thiên đình.  *- Học sinh trả lời tương đương đáp án: 0,5 điểm*  *- - Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa rõ: 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm* | 0,5 |
| **9** | Thần Gió là một vị thần mạnh mẽ, dũng cảm, một người cha yêu thương con. Nhưng không vì thế mà dung túng cho sai phạm của con.  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa thực sự tốt: 0,75 điểm*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa rõ: 0,5 điểm*  *- Học sinh trả lời ít thuyết phục: 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm*  ***\*Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lí là chấp nhận được.* | 1.0 |
| **10** | HS trả lời theo suy nghĩ của cá nhân, có lí giải hợp lí, viết đúng dung lượng.  Hình tượng thần Gió phản ánh những quan niệm, nhận thức của người xưa về thế giới tự nhiên:  Truyện giải thích hiện tượng gió theo quan niệm của người nguyên thuỷ. Người nguyên thuỷ hiểu, nghĩ về các hiện tượng tự nhiên bằng những hiểu biết thô sơ, chất phác và trí tưởng tượng phong phú, ngây thơ của mình. Họ cho rằng các hiện tượng trong tự nhiên là do các Thần tạo nên.  Đây là cách giải thích về thế giới của những người xưa cổ bằng trực quan và tưởng tượng, chưa có đầy đủ căn cứ, chưa được xác minh về độ chính xác và còn mang yếu tố hư cấu.  *- Học sinh trả lời thuyết phục, lí giải hợp lý, diễn đạt tốt: 1,0 điểm*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,75 điểm*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp, lí giải ít thuyết phục: 0,5 điểm*  *- Học sinh trả lời có nội dung, không lí giải: 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm*  ***\*Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lí là chấp nhận được.* | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận xã hội* | 0,25 |
|  | *b.* Xác định đúng vấn đề: Theo tùy chọn của cá nhân **Lợi ích của việc tích cực học tập trong các tiết học trên lớp/Giá trị của thời gian/Lòng khoan dung trong cuộc sống.** | 0,5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng phù hợp.  Sau đây là một hướng gợi ý:  **1. Mở bài**  Nêu vấn đề nghị luận  **2. Thân bài**  **a. Giải thích**  - “*Tích cực học tập*” là sẵn sàng, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ học tập trên lớp..  - “*Thời gian*” là cách đo vòng quay của Trái Đất, được tính theo giây phút giờ tháng năm…  - “*Khoan dung*” là vị tha, rộng lượng, sẵn sàng tha thứ, bỏ qua cho lỗi lầm của người khác đối với mình mà không tính toán thiệt hơn hay để trong lòng.  **b. Phân tích, chứng minh (tùy vấn đề chọn viết)**  \*Thực tế, tích cực học tập là rất quan trọng:  - Học tập trong thời hiện đại yêu cầu hs phát huy tính tích cực học.  - Tích cực học tập có vai trò then chốt đến việc mỗi học sinh sẽ thực hiện nhiệm vụ học tập như thế nào, hiệu quả ra sao…  + Tích cực học tập vừa làm kim chỉ nam, vừa là động lực thôi thúc học tập; mang đến niềm hứng thú, đam mê học tập, tìm tòi, tự học...; Mỗi hs sẽ có cơ hội khẳng định kiến thức mình tích lũy được; Khẳng định khả năng sáng tạo, nhân cách, phẩm chất, năng lực...  + Ngược lại, không tích cực học tập sẽ dẫn đến tình trạng trì trệ trong học tập, học đối phó, chán học...  **\*Giá trị của thời gian:**  ->Giúp người trẻ học tập, rèn luyện kĩ năng, chuẩn bị hành trang cho cuộc sống…  ->Giúp con người thực hiện mục tiêu, dự định  ->Giúp con người làm ra của cải vật chất, những giá trị tinh thần…  **\*Lòng khoan dung trong cs**  - Biểu hiện  - Ý nghĩa  (Hs lấy dẫn chứng phù hợp)  **c. Bình luận, mở rộng**  KH thực hiện được mục đích học tập là rất quan trọng. Nó phù hợp với yêu cầu của xã hội: Mục đích học tập đúng đắn sẽ tạo động lực, hướng người học đến những môn học, ngành học phù hợp với bản thân và thiết thực với xã hội hiện đại.  \*Đề xuất việc làm để sử dụng thời gian cuộc đời một cách có ý nghĩa…  \*Biện pháp mở rộng lòng khoan dung...  **d. Bài học nhận thức và hành động**  HS rút ra bài học tùy theo vấn đề đã chọn viết bài.  **3. Kết bài**  Khẳng định lại vấn đề, đưa ra lời nhắn nhủ  - ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trình bày suy nghĩ...đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.*  *- Trình bày suy nghĩ....chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.*  *- Trình bày suy nghĩ....chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.* |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy. | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |